*Ngày soạn: ……/……/……./20…… (Từ tuần: - đến tuần: ) Ngày giảng:……/……/……./20……*

## Chủ đề 8: HƯỚNG NGHIỆP

**Bài 16: ĐẶC TRƯNG CỦA NGÀNH, NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN NGHỆ THUẬT TẠO HÌNH**

(Thời lượng 2 tiết – Thực hiện tiết 2)

# MỤC TIÊU:

## Kiến thức.

* + - HS biết được nét đặc trưng của sản phẩm, TPMT của ngành, nghề liên quan đến mĩ thuật tạo hình.
    - Cách thể hiện yếu tố đặc trưng của một số ngành, nghề liên quan đến Mĩ thuật tạo hình.

## Năng lực.

* + - Hiểu được đặc điểm tạo hình và nêu được một số yếu tố đặc trưng các TPMT của ngành, nghề liên quan trong mĩ thuật tạo hình; Thể hiện được kiến thức liên môn trong thực hành, sáng tạo SPMT.

## Phẩm chất.

* + - Có tình cảm và hiểu được giá trị các sản phẩm TPMT thuộc lĩnh vực Mĩ thuật tạo hình (Hội hoạ, Đồ hoạ tranh in, Điêu khắc) phù hợp với sở thích cá nhân.

# THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

* Hình ảnh, video clip giới thiệu một số sản phẩm, TPMT thuộc ngành, nghề liên quan trong mĩ thuật tạo hình để trình chiếu trên PowerPoint cho HS quan sát. Hình ảnh sản phẩm của hoạ sĩ để minh hoạ, phân tích các màu sắc, kĩ thuật thể hiện trong TPMT.
* Một số video clip giới thiệu hoạ sĩ thực hiện tác phẩm hoặc bối cảnh phiên tác phẩm nghệ thuật hoặc khai mạc triển lãm tranh,...

### Đối với GV:

* + - Một số hình ảnh, Clip giới thiệu về……...để trình chiếu trên PowerPoint cho HS quan sát.
    - Hình ảnh SPMT mô phỏng hoặc khai thác vẻ đẹp từ………với nhiều chất liệu và hình thức khác nhau để làm minh họa cho HS quan sát trực tiếp.
    - Gíáo án, SGV *Mĩ thuật 8,* Máy tính, trình chiếu trên PowerPoint Clip có liên quan đến chủ đề bài học.
    - Kế hoạch dạy học, Giáo án, SGV *Mĩ thuật 8,* SHS, Hình ảnh, Clip có liên quan đến chủ đề bài học.
    - Máy tính trình chiếu PowerPoint (nếu có).

### Đối với HS:

* + - SGK *Mĩ thuật 8.*
    - Vở bài tập *Mĩ thuật 8.*
    - Đồ dùng học tập môn học: bút chì, bút lông (Các cỡ), hộp màu, sáp màu dầu, mài acrylic (hoặc màu goat, màu bột pha sẵn), giấy vẽ, giấy màu các loại, kéo, koe dán, đất nặn, vật liệu tái sử dụng.

# PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC:

## \* Phương pháp kết hợp dạy học truyền thống và phương pháp day học tích cực.

*+ Nhận biết cái đẹp:* Nhận biết và bày tỏ được cảm xúc sự vật, hiện tượng trong cuôc sống.

*+ Phân tích đánh giá cái đẹp:* HS có thể mô tả, so sánh và nhận xét được biểu hiện bên ngoài của đối tượng ở mức độ đơn giản.

*+ Tạo ra cái đẹp:* Mô phỏng tái hiện được vẻ đẹp quen thuộc bằng các hình thức, công cụ, phương tiện và ngôn ngữ biểu đạt khác nhau ở mức độ đơn giản, phù hợp với tâm lí lứa tuổi; có ý tưởng sử dụng kết quả học tập, sáng tạo thẩm mĩ để làm đẹp cho cuộc sống hằng ngày.

# TIẾN TRÌNH DẠY HỌC: C/ THẢO LUẬN:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động giáo viên.** | **Hoạt động học sinh.** |
| **\* Hoạt động khởi động.** | |
| - GV cho HS sinh hoạt đầu giờ. | - HS sinh hoạt. |
| **3/ Hoạt động 3. Thảo luận:**  - **Học sinh sử dụng kiến thức, kĩ năng được trang bị để giải quyết các vấn đề, tình huống,…nhằm khắc sâu kiến thức, cũng như các yêu cầu của bài học một các chắc chắn.** | |
| **a) Mục tiêu:**  - Biết cách nhận xét, đánh giá SPMT của bạn, | - HS cảm nhận, ghi nhớ. |
| nhóm. |  |
| - Trình bày những cảm nhận trước nhóm, lớp |  |
| **b) Nội dung:** | - HS quan sát SPMT của bạn, nhóm |
| - GV hướng dẫn HS quan sát SPMT của | đã thực hiện. |
| bạn, nhóm đã thực hiện. | - HS thảo luận. |
| - HS thảo luận theo các câu hỏi gợi ý trong SGK |  |
| Mĩ thuật 8, trang 69. | - HS cảm nhận và phân tích được vẻ |
| **c) Sản phẩm:** | đẹp tạo hình, màu sắc được thể hiện |
| - Cảm nhận của bản thân và phân tích được vẻ | trên SPMT đã thực hiện của bạn, |
| đẹp tạo hình, màu sắc được thể hiện trên SPMT | nhóm. |
| đã thực hiện của bạn, nhóm.  **d) Tổ chức thực hiện:**  - Thông qua SPMT của cá nhân/ nhóm ở  hoạt động Thể hiện, GV cho HS trả lời câu hỏi | - HS cá nhân/ nhóm trả lời câu hỏi  trong SGK Mĩ thuật 8, trang 69. |
| trong SGK Mĩ thuật 8, trang 69. | - HS thảo luận. |
| - Trong quá trình thảo luận, dựa theo | - HS quan sát SPMT trong SGK Mĩ |
| SPMT thực tế da thực hiện. GV có thể | thuật 8, trang 69 để phát huy lĩnh |
| đưa thêm các gợi ý để HS nhận biết rõ hơn về vẻ | hội. |
| đẹp tạo hình, cũng như đặc điểm tạo hình đặc  trưng trên sản phẩm. | *- HS lắng nghe, ghi nhớ.* |
| - GV cho HS quan sát SPMT của HS trong SGK |  |
| Mĩ thuật 8, trang 69, để làm rõ hơn sự liên kết |  |
| giữa ngành, nghề với lĩnh vực Mĩ thuật tạo |  |
| hình. |  |
| ***\* GV chốt.*** *Vậy là chúng ta đã biết cách quan* |  |
| *sát SPMT thảo luận theo các câu* |  |
| *hỏi gợi ý trong SGK Mĩ thuật 8, trang 69 ở* |  |
| *hoạt động 3* |  |

**D/ VẬN DỤNG:**

|  |  |
| --- | --- |
| **4/ Hoạt động 4. Vận dụng:**  - **Học sinh giải quyết các vấn đề của thực tế hoặc vấn đề có liên quan đến nội dung của bài học, từ đó phát huy khả năng sáng tạo, sự linh hoạt của tư duy vào cuộc**  **sống.** | |
| **a) Mục tiêu:** |  |
| **-** Giúp HS củng cố, gắn kết kiến thức, kĩ năng đã học | - HS cảm nhận, ghi nhớ. |
| để viết một bài luận hoặc thực hiện video clip về |  |
| một số ngành, nghề liên quan đến mĩ thuật tạo hình.  **b) Nội dung:**  - Khai thác nội dung về một số ngành, nghề liên quan đến mĩ thuật tạo hình.  **c) Sản phẩm:**  - Bài luận video clip về một số ngành, nghề liên quan đến mĩ thuật tạo hình.  **d) Tổ chức thực hiện:**  - GV hướng dẫn HS lựa chọn một ngành,  nghề liên quan đến mĩ thuật tạo hình để thực hiện | * HS thác nội dung về một số ngành, nghề liên quan đến mĩ thuật tạo hình. * HS lựa chọn một ngành, nghề   liên  quan đến mĩ thuật tạo hình để thực hiện bài luận.   * HS thực hiện hoặc có thể giao   như bài tập về nhà. |
| bài luận.  - Tuy vào thời gian trên lớp. GV có thể cho HS thực | * *HS lắng nghe, ghi nhớ.* * HS ghi nhớ. |
| hiện hoặc có thể giao như bài tập về nhà. |  |
| ***\* GV chốt.*** *Vậy là chúng ta đã biết cách khai thác* |  |
| *nội dung về một số ngành, nghề liên quan đến mĩ* |  |
| *thuật tạo hình ở hoạt động 4.* |  |
| ***\* Củng cố dặn dò.*** |  |
| - Chuẩn bị tiết sau. |  |

Bổ sung: ………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………...…

………………………………………………………………………..….……